

Đội tự vệ công nông

Nguyễn Trọng Dinh

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (3-2-1930) đã phát động phong trào đấu tranh chính trị trong quần chúng công nông chống chính quyền thực dân Pháp và phong kiến. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các đội tự vệ công nông đã lần lượt thành lực lượng nòng cốt hỗ trợ và bảo vệ quần chúng đấu tranh trên khắp ba kỳ Bắc Trung Nam.

Ở Nam kỳ, chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng đồn điền cao su Phú Riềng (Biên Hòa) ra đời (10-1920) đã khẩn trương xây dựng một đội tự vệ và công nhân Phú Riềng gọi là “Thanh niên xích vệ”. Đây là đội tự vệ công nông đầu tiên ra đời, mở đầu phong trào cách mạng trên cả nước. Đội gồm khoảng 40



Các đồng chí trong đội Xích vệ Hòa Quân tham gia cao trào 1930-1931

người, biên chế thành các tiểu đội, mỗi tiểu đội ứng với một làng công nhân, trang bị các loại vũ khí tự tạo như lưỡi búa, dao cạo mũ cao su, gậy gộc, dây thừng... do đảng viên Trần Tử Bình (tức Phạm Văn Phú) làm đội trưởng. Ngay sau khi được thành lập, đội tự vệ công nhân Phú Riềng đã tích cực hoạt động, đi đầu và bảo vệ các cuộc bãi công, biểu tình của hàng nghìn công nhân đòi tên chủ đất Xu-ma-nhắc (Soumagnac) phải thực hiện các yêu sách cải thiện đời sống cho công nhân.

Sáng ngày 3-2-1930, đội tự vệ và công nhân Phú Riềng trang bị vũ khí thô sơ đã dũng cảm đấu tranh bảo vệ 5.000 công nhân biểu tình vũ trang và đánh tên chỉ huy Pháp bị thương, buộc tên chủ nhất phải ký vào biên bản chấp nhận những yêu sách công nhân đề ra. Tiếp đó, tự vệ hỗ trợ công nhân 10 làng tập trung biểu tình tuần hành từ nhà chủ sở về làng số 3 chiếm giữ khu trại cưa, tước vũ khí của viên giám thị và viên cai, chiếm nhà máy điện, nhà máy cưa, kho gạo, làm chủ các làng

số 3, số 9. Toàn bộ đồn điền Phú Riềng trở thành “Khu đỏ” đặt dưới quyền quản lý của tự vệ và công nhân.

Sáng ngày 6-2, thực dân Pháp huy động 20 xe chở 300 lính lê dương, 500 lính khố đỏ, do Thống sứ Nam kỳ Cờ-rô-hây-me (Krauheim), công sứ và phó công sứ Biên Hòa, chánh mật thám Đông Dương chỉ huy kéo đến đàn áp công nhân đồn điền Phú Riềng. Tự vệ đã hỗ trợ công nhân kiên quyết đấu tranh, buộc Thống sứ Nam kỳ và giới chủ đồn điền phải nhượng bộ, chấp nhận một số yêu sách của công nhân.

Các đội tự vệ cũng bắt đầu xuất hiện trong phong trào đấu tranh của nông dân ở Nam kỳ nhất là tại các vùng ven Sài Gòn được mệnh danh là “Vành đai đỏ”. Những tháng cuối năm 1930 và đầu năm 1931, các đội tự vệ công nông tiếp tục được tổ chức để bảo vệ các cuộc đấu tranh của thợ thuyền, nhất là vùng xung quanh Sài Gòn. Ngày 23-3-1931, đội tự vệ công nhân gồm 55 đội viên bảo vệ cuộc đấu tranh của 400 công nhân hãng Xô-cô-ni Nhà Bè (Sài Gòn) đã đánh chết tên chỉ huy và làm bị thương một số lính, giới chủ và chính quyền thực dân Pháp phải lúng túng đối phó và chịu một số thiệt hại.

Các đội tự vệ công nông ở Nam kỳ ra đời trong các cuộc đấu tranh góp phần quan trọng đưa phong trào Nam kỳ tiếp tục phát triển, hòa vào phong trào cách mạng chung cả nước.

Tại Bắc kỳ, các đội tự vệ công nông ra đời trước tiên trong cuộc đấu tranh của công nhân nhà máy sợi Nam Định. Ngày 25-3-1930, Tỉnh ủy Nam Định chỉ đạo lập tự vệ đỏ hỗ trợ công nhân nhà máy sợi bãi công phản đối giới chủ Pháp đánh đập công nhân và đòi các quyền dân sinh, dân chủ đấu tranh chống địch khủng bố. Từ giữa năm 1931, các tỉnh Nam Định, Hà Nam và Hải Phòng tổ chức nhiều đội tự vệ đỏ được trang bị vũ khí thô sơ và ít súng ngắn tích cực hoạt động đi đầu trong các cuộc đấu tranh với địch, bảo vệ cán bộ, bảo vệ quần chúng.

Tại Trung kỳ, các đội tự vệ công nông ra đời trong phong trào đấu tranh cách mạng của hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh đã phát triển mạnh, trở thành những tổ chức quân sự điển hình của quần chúng trên cả nước.

Đầu năm 1890, hàng loạt các cuộc đấu tranh của hàng nghìn công nhân và nông dân nổ ra dòn dập ở Nghệ An, Hà Tĩnh. Tại Hà Tĩnh, cuối tháng 6 năm 1930, đội tự vệ Ba Xã (nay là Hậu Lộc, huyện Can Lộc) được thành lập. Lúc đầu mỗi thôn chỉ có vài người, sau đó tăng lên hàng chục người, có thôn lên đến 30 người; cứ 10 người lập thành một tiểu đội, những đội viên trung kiên gan da được chọn

vào đội cảm tử. Ở những địa phương khác, các đội tự vệ cũng được thành lập. Vũ khí của các đội viên tự vệ chủ yếu là gậy gộc, giáo mác, liềm, hái, búa, kìm...

Ngày 30-8-1930, các đội tự vệ đỏ huyện Nam Đàn cùng 3.000 nông dân tuần hành vạch trần tội ác và trừng trị bọn tay sai gian ác, phá các trạm “kiểm soát cộng sản”, bắt một số lý trưởng có nhiều nợ máu với nhân dân, phá nhà lao giải thoát cho những người đang bị giam giữ, đốt các loại giấy tờ, sổ sách, bắt viên tri huyện ký nhận vào bản yêu sách của nhân dân. Phát huy thắng lợi, tự vệ và quần chúng kéo về các làng, xã trừng trị bọn hào lý, làm chủ thôn xã.

Đêm 31-8-1930, các đội tự vệ đỏ huyện Thanh Chương vào các làng bắt giữ bọn hào lý, mật thám, phản động; tổ chức canh các các ngã đường, phá phà Rộ, bến phà nối liền huyện đường Thanh Chương với vùng hữu ngạn sông Lam; tiếp đó là phá Rào gang nằm trên đường hàng tỉnh số 4 (Thanh Chương-Vinh) và một số cầu quan trọng trên đường số 4 đi Đô Lương. Các đội tự vệ đỏ dẫn đầu các đoàn biểu tình của hơn 2 vạn nông dân huyện Thanh Chương giương cao cờ đỏ búa liềm và khẩu hiệu đấu tranh, xông thẳng vào huyện đường phá cửa nhà lao giải thoát những người bị giam giữ, đốt huyện đường, phá cửa hàng đại lý rượu Phong-ten của tư bản Pháp ở chợ Rộ và nhà tri huyện và truy kích hấn cùng binh lính chạy trốn về Thanh Quả, đồng thời bao vây, buộc một toán lính vừa từ Vinh kéo đến ứng cứu phải rút lui.

Mặc dù cả nước chưa có tình thế cách mạng, Trung ương Đảng, Xứ ủy Trung kỳ, cũng như các Tỉnh ủy Nghệ An, Hà Tĩnh và các huyện ủy chưa chủ trương giành chính quyền, nhưng các chi bộ Đảng và Ban chấp hành Nông hội đỏ ở các làng xã đã đứng ra đảm nhận chức năng của một chính quyền cách mạng theo kiểu chính quyền Xô-viết (ở nước Nga) mà họ mới tiếp thu được qua sách báo tuyên truyền của Đảng. Chính quyền Xô-viết đầu tiên ở Nghệ-Tĩnh đã ra đời tại ngôi đình xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương. Với chính quyền Xô-viết lần lượt được thành lập ở nhiều vùng nông thôn Nghệ-Tĩnh, phong trào cách mạng do Đảng bộ địa phương phát động, tổ chức và lãnh đạo đã phát triển ngày càng mạnh mẽ, trở thành đỉnh cao của phong trào cả nước.

Đôi phó với cao trào cách mạng của nhân dân ta, thực dân Pháp huy động lực lượng lớn, mở chiến dịch “Khủng bố trắng” trên cả nước, trọng tâm là đàn áp phong trào cách mạng ở Nghệ-Tĩnh

Trước tình hình đó, Trung ương Đảng phân tích việc bạo động giành chính quyền của một số địa phương Nghệ-Tĩnh chưa phù hợp với phong trào chung toàn

quốc, đề ra những biện pháp đấu tranh thích hợp đồng thời xác định đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, củng cố, phát triển hệ thống tổ chức cơ sở Đảng và các tổ chức quần chúng gắn liền với việc xây dựng các đội tự vệ công nông.

Những tháng cuối năm 1950, xứ ủy Trung kỳ và Đảng bộ các tỉnh, huyện chú trọng xây dựng và phát triển các đội tự vệ đỏ theo hình thức của “Hồng quân công nông”. Thực hiện chủ trương của Xứ ủy Trung Kỳ và Tỉnh ủy Nghệ An, quần chúng các địa phương đã hăng hái tham gia đội tự vệ. Trong số 631 làng thuộc 7 huyện Thanh Chương, Nam Đàn, Hưng Nguyên, Nghi Lộc, Anh Sơn, Can Lộc, Thanh Hà đã có tới 9.050 đội viên tự vệ đỏ, trong đó có 322 đội viên tự vệ cảm tử ở huyện Can Lộc và hàng trăm tự vệ nữ.

Lực lượng tự vệ đỏ được tổ chức biên chế thành các tiểu đội, trung đội, đại đội; những người khỏe mạnh, trung kiên nhất được xếp vào các đội cảm tử. Để đáp ứng sự phát triển nhanh chóng của tự vệ đỏ, các chi bộ Đảng cử các đồng chí chi ủy viên ra chỉ huy các đội tự vệ. Đội tự vệ xã Yên Lưu, tổng Yên Trường, phủ Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An do đồng chí Trần Vượng làm đội trưởng, đồng chí Chu Văn Điều (tức đồng chí Chu Huy Mân) làm đội phó. Đồng chí Lê Cảnh Nhượng được cử chỉ huy đội tự vệ thôn Phong Nậm, tổng Xuân Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Giữa tháng 4-1931, xứ ủy Trung Kỳ ra chỉ thị "chiến lược ra trận" và ban hành bản điều lệ về tổ chức đội tự vệ đỏ nhằm đẩy mạnh phong trào xây dựng lực lượng vũ trang tự vệ ở các địa phương. Đến tháng 6-1931 cả hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh đã có tới 411 đội tự vệ với 9.148 đội viên, trong đó có hàng trăm đội viên cảm tử và tự vệ nữ.

Trước các cuộc khủng bố gắt gao của địch, Xô-viết Nghệ-Tĩnh bị chìm trong bể máu. Để bảo toàn lực lượng và chuẩn bị cho đấu tranh lâu dài, tháng 9-1931, cơ quan Tỉnh ủy Nghệ An rút vào hoạt động bí mật, một bộ phận đội viên tự vệ hoạt động theo các tổ chức Đảng; một số đội viên tự vệ được bí mật bố trí gài vào các tổ chức của địch, một bộ phận lớn đội viên tự vệ phân tán sống lẫn trong quần chúng nhân dân.

Ra đời trong phong trào cách mạng 1930-1931 với đỉnh cao là Xô-viết Nghệ-Tĩnh, dưới sự tổ chức, lãnh đạo của Đảng, các đội tự vệ công nông đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình, là lực lượng vũ trang ban đầu của Xô-viết Nghệ-Tĩnh, mầm mống đầu tiên để Đảng tiếp tục kế thừa, vận dụng sáng tạo trong xây

dựng các đội du kích, tự vệ chiến đấu, làm nòng cốt cho toàn dân đấu tranh chống thực dân phong kiến những năm tiếp theo.

Nguồn: Sự kiện và Nhân chứng, số 128, tháng 8/2024, tr. 8-9